

Số: 935/2023/QĐST-HNGĐ

Tân Phú, ngày 21 tháng 09 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, **Điều 84**, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ thụ lý hôn nhân số 636/2023/HNST ngày 10 tháng 07 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Ông Vũ Ngọc M, sinh năm 1976;

Người yêu cầu: Bà Lâm Hồ Thanh T, sinh năm 1973;

Cùng HKTT: 15/9 Chu Văn A, Phường Tân T, Quận Tân P, TPHCM.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Ngọc M và Bà Lâm Hồ Thanh T thống nhất thuận tình ly hôn. Xét, việc thuận tình ly hôn của Ông Vũ Ngọc M và Bà Lâm Hồ Thanh T hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội xét nên công nhận.

[2] Về con chung: tôi và bà Lâm Hồ Thanh T có 03 con chung là Vũ Đức H, sinh ngày 26/10/2004 đã trưởng thành, Vũ Đức V, sinh ngày 26/10/2008 và Vũ Đức N, sinh ngày 24/02/2013. Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao con chung là Vũ Đức V và Vũ Đức N cho bà Lâm Hồ Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng, ông Vũ Ngọc M tự nguyện cấp dưỡng 10.000.000 đồng/tháng để nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

[5] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do ông Vũ Ngọc M và bà Lâm Hồ Thanh T phải nộp.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Vũ Ngọc M và Bà Lâm Hồ Thanh T thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân của ông Vũ Ngọc M và bà Lâm Hồ Thanh T (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 152/2003, quyền số 01/2003, ngày 23/10/2003 do Ủy ban nhân dân phường 17, Quận Tân Bình, TPHCM cấp) chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Ông Vũ Ngọc M và bà Lâm Hồ Thanh T có 03 con chung là Vũ Đức H, sinh ngày 26/10/2004 đã trưởng thành, Vũ Đức V, sinh ngày 26/10/2008 và Vũ Đức N, sinh ngày 24/02/2013. Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao con chung là Vũ Đức V và Vũ Đức N cho bà Lâm Hồ Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng, ông Vũ Ngọc M tự nguyện cấp dưỡng 10.000.000 đồng/tháng để nuôi các con.

+ Ông M có quyền, nghĩa vụ, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con mà không ai được cản trở.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu tòa án giải quyết.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức (người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ), Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì người phải thi hành còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả; lãi suất được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền chậm trả tại thời điểm thi hành án.

- *Về quan hệ tài sản chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí:* Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do ông Vũ Ngọc M và bà Lâm Hồ Thanh T phải nộp, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng do ông Vũ Ngọc M và bà Lâm Hồ Thanh T đã nộp theo biên lai thu số 0006363 ngày 10 tháng 07 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND phường 17, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh (để ghi vào sổ ghi chú);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Mỹ